

Số: *17* /2009/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày *09* tháng 01 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí, Lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/09/2003 của Chính phủ quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 06/2004/TT-BTC ngày 04/02/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/9/2003 của Chính phủ quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/05/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội Khoá XIII Kỳ họp thứ 17;

Xét đề nghị của Cục Thuế Thành phố Hà Nội tại công văn số 17473/CT-THNVDT ngày 21/11/2008 và Báo cáo thẩm định số 44/STP-VBPQ ngày 08/01/2009 của Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng nộp phí

Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng tài liệu về đất đai của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý hồ sơ, tài liệu đất đai phải nộp phí khai thác sử dụng tài liệu đất đai.

Đối tượng không phải nộp phí: Các cơ quan nội chính.

Điều 2. Mức thu phí

Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu
Sử dụng, khai thác hồ sơ, tài liệu đất đai		
- Tổ chức	đ/hồ sơ/lần	200.000
- Hộ gia đình	đ/hồ sơ/lần	100.000
Cấp bản đồ địa chính (Không kể chi phí in ấn, sao chụp hồ sơ)	đ/tờ	30.000
Cấp toạ độ, độ cao (Không kể chi phí in ấn, sao chụp hồ sơ)	đ/hồ sơ/lần	30.000

Điều 3. Đơn vị thu phí (thực hiện theo phân cấp quản lý)

Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các quận, huyện và cấp tương đương được tổ chức thu phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai do Nhà nước quản lý.

Điều 4. Quản lý, sử dụng tiền phí thu được

Đơn vị thu phí nộp 80% trên tổng số phí thu được vào ngân sách nhà nước, để lại 20% trên tổng số phí thu được để phục vụ công tác thu phí và phải quản lý, sử dụng, quyết toán số tiền phí thu được theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/07/2002 và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/05/2006 của Bộ Tài chính.

Điều 5. Chứng từ thu phí

Sử dụng biên lai thu phí do cơ quan Thuế phát hành.

Điều 6. Xử lý vi phạm

Các trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/09/2003 của Chính phủ và Thông tư số 06/2004/TT-BTC ngày 04/02/2004 của Bộ Tài chính.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 44/2004/QĐ-UBND ngày 15/03/2004 của UBND Thành phố Hà Nội (cũ) Về việc thu phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 2262/2006/QĐ-UBND ngày 19/12/2006 của UBND tỉnh Hà Tây (cũ) về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tây.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Kho bạc Nhà nước Hà Nội; Cục Thuế Thành

phố Hà Nội; Chủ tịch UBND các quận, huyện và cấp tương đương; Các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- TT Thành ủy, VP Thành ủy;
- Đoàn ĐB Quốc Hội Hà Nội;
- TT HĐND TP; Ban KTNS - HĐND TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp, TN&MT;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các sở, ban ngành của TP;
- Trung tâm công báo; Công giao tiếp điện tử TP;
- CPVP, các Phòng CV;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Mạnh Hiến